

Trong những năm gần đây đã xảy ra liên tiếp nhiều vụ kiện tụng dân sự vô phôi báng, mờ lờ, hay vu cáo giữa người Viêng Xéi nhau trong các công đồng Mã,



xuất phát từ những lời tuyên bố và bài viết mang tính chất từ Công đồng các di dân dân công cộng hoặc trên các phương tiện truyền thông. Điều đáng chú ý là trong các vụ kiện đó, phần nhiều có hai bên Nguyên và Bị đố là người Mã gốc Viêng Xéi n Công Són, từ đó có quá khứ phức tạp trong chế độ Viêng Nam Công Hòa với từ cách là sĩ quan-viên chức, hoặc từ đó có thành tích hoạt động cho Công Đồng Tôn n. Chính vì vậy, từ đây đã có người gọi các vụ kiện tụng đó là “Phe ta kiện phe mình”, và đa số những ai quan tâm đến số đoàn kết của công đồng đố ra quan ngại về hiên tượng đó.

Những mới đây, từ một vụ kiện đang diễn ra tại Austin, Texas, một luật sư luật sư mới n sinh cho rằng Công Són Viêng Nam đang âm mưu dùng các vụ kiện như vậy để “bón tã” những người quốc gia chân chính, hoặc để “bón tã” những nhà đố tranh chấp Công tịch của họ i người. Nghĩa là các vụ kiện tụng không hẳn là “phe ta kiện phe mình” giữa người b những người từ n Công CS như nhiều người đã nghĩ, mà có thể là giữa người quốc gia mới bên và bên kia là do CSVN ng m ng m h u thu n trong m u toan th c hi n ngh quy t 36. Tiêu biểu nhất cho đố luật sư này là ông Đoàn Trọng Hi u với bài viết nhan đề: “Phôi Chặng Viêng Công Đang Bón tã Người i Quốc gia Qua Các Vụ kiện?” Trong bài đó ông Hi u nghi ngờ rằng CSVN đang ít nhiều nhúng tay vào các vụ kiện liên quan đến l n ranh Quốc-Công, số đố luật pháp Hoa K để “bón tã, tri t h những người quốc gia chân chính đang chấp ng họ i chúng.”

Quan điểm của ông Hi u, tuy đố có một số người h ng ng, nhưng cũng có người không hoàn toàn tán đố. Phần h i bài của ông Hi u, có bài của một nhà báo K c u là ông Vũ Ánh với nhan đề “Chấp Công Mà Không Bị Kiện”. Ông Ánh cho rằng trong khung cảnh hi n nay, cuộc đố tranh Quốc-Công đòi hỏi khả năng thuyết phục và m t chính tr và số c thu hút văn hoá ngh thu t của người quốc gia h n là số áp đố t b ng công kích, chấp trích hay lên án; và rằng với chính nghĩa trong tay, n u người quốc gia tuân thủ đố y đố luật pháp của Mã, thì Công Són

VN số không làm gì được và chúng ta vẫn chấp nhận Công đồng mà không lo bệkiến.

Thißt nghĩ rằng có hai quan điểm trên đây, tuy khác biệt nhau, đều đã nêu ra rất xác đáng những vấn đề đáng suy ngẫm và thảo luận trong nỗ lực hoàn thiện việc xây dựng công đồng người Mỹ gốc Việt, công đồng số đoàn kết của người Việt tại nước ngoài trên quê hương thế hai này. Trong ý hướng đó, người viết bài này không đi sâu phân tích hai quan điểm và nói, chỉ xin góp thêm vài ý kiến mà thôi sau đây, chú ý đến đức tính của người Việt mình, để chỉu chút ít đến những điểm cần bàn trong hướng pháp lý của Mỹ, để rằng được ngđ luận.

ĐßC TÍNH CßA NGßI VIßT NAM

Trßc hết, phải nhận rằng người Việt chúng ta sống ngoài tình cảm, có khuynh hướng hình thành quan điểm của mình theo cảm tính chủ quan hơn là theo lý luận khách quan. ĐßC tính này rất phổ quát, gần như là dân tộc tính, đến đến ngay giới trí thức khoa bảng, kiến thức rất vẫn không luôn luôn có cho mình những nhận định khách quan trước các vấn đề. ĐßC tính này lại còn đến nét hơn nữa khi bước sang lãnh vực chính kiến. Tuy nhiên đa số chúng ta chấp nhận Công đồng Sßn, không phải trên căn bản triết học hay chính trị-xã hội, tức là trên nền tảng lý tính, mà là do lòng căm thù, tức là do cảm tính, tích lũy do những kinh nghiệm khi gặp đã có với chế độ Công đồng Sßn trước đây. Càng căm thù Công đồng Sßn mạnh mẽ, càng đến xem là có lợi trước công đồng Công đồng vàng; và đó là bằng chứng rõ ràng là quan điểm và tình cảm. Có thể nói cách khác là đến với người Việt thì phần cảm tính luôn chi phối trước rất cao trong tư tưởng. “Yêu nên tốt, ghét nên xấu” là câu nói biểu lộ trước vẫn tính cách tiêu biểu của người Việt Nam.

Tß đó giới người Việt chúng ta với nhau, sự khác biệt ý kiến hay quan điểm thường đến đến sự xa cách, hay ngay cả chia lìa, với tình cảm. Hai người có quan điểm khác nhau thì không thể là bạn bè được; trái lại sự khác biệt quan điểm- nhất là chính kiến- thường đến đến xem là đến nghĩa với thù địch hay đến thù. Ngay cả trong cùng một gia đình, giới cha-con, anh-em với nhau cũng vậy, bất đến chính kiến luôn đến đến sự bất hòa, thậm chí cả thù nhau. Trong một gia đình người Mỹ, có thể có cảnh chấp nhận theo đến Công đồng Hoà, còn với theo Dân Chủ, như trước hướng chấp nhận của đến đến kim Thßng ĐßC bang California chấp nhận hơn. Tình trước như vậy sự không bao giờ xảy ra trong một gia đình người Việt Nam! Đây là lý do khi nào sự bất đến đến quan điểm giới người Việt thường đến đến tranh luận nảy lửa, những luận chiến đến đến với vô số lợi công kích, thoá mạ và bôi bác lẫn nhau.

Có thể dễ dàng chấp nhận mình đến u và nói trên bằng cách mà bất kể một bài phê bình nào của

ngồi Viết trên các diễn đàn . Trong đa số các bài đó, phần lớn nhất thường chỉ dừng ở công kích cá nhân, hoặc nhúng tuyền bậy khăng khăng không đi kèm chứng cứ, mà rất ít có lập luận thu nạp lý để bác bỏ những điểm của đối phương hoặc minh chứng quan điểm của mình. Như là trong những đề tài liên quan đến vấn đề Quốc-Cộng thì mức độ công kích cá nhân lại càng cao hơn với vô số thảm tử, thông thường dừng ở “trần cổ, phần búi, tiếp tay CS, nếm vùng, ăn cơm quố gia thà ma CS, bết, tay sai”, v.v...Chính những công kích, thoả mạ, nhân danh sự chung Cộng nêu trên là lý do của các vụ kiện tụng dân sự (causes of civil action) xảy ra trong bao lâu nay.

Những hạn chế khác của khuynh hướng này về cấm tính trong tư tưởng là sự dè dặt và óc tự phòng. Một mặt ngồi Viết trong chúng ta thường mặc nhiên cho rằng chỉ có quan điểm, chỉ trình bày của mình là đúng; ai có ý kiến khác với mình tức là sai, từ đó phát sinh ý muốn loại trừ, chỉ không bao dung, những ý kiến khác biệt. Vì những cấm tính, những Viết, trong vô thức, đang hoá ý kiến của mình với cái tôi, với thế diện, nên xem việc thua trong tranh luận như mặt mũi bị danh dự, và vì vậy nên lúc nào cũng . Mặt khác, đa số chúng ta rất tự phòng. Tự cho rằng, vì là người chung Cộng Sản, đang nếm chính nghĩa trong tay nên có quyền thoả mạ, lăng nhăng, chửi mửi, ngay cả hành hung người bất đồng quan điểm với mình mà không hề áy náy hay dè dặt lòng trắc ẩn; không hề có mặt chút dè dặt pháp lý nào cả. Chúng ta quên rằng chung Cộng chung chung của họ là chính nghĩa, bởi vì có rất nhiều người chung Cộng: có người chung Cộng của số Mặt thám Pháp, có người chung Cộng của giới quan lại phong kiến, có người chung Cộng do đức tôn giáo, có người chung Cộng của CIA, cuối cùng mới là người chung Cộng của người Viết yêu Nước. Họ không quên rằng không một thế chính nghĩa nào-chính trị hay tôn giáo-có thể dừng ở bên mình cho việc phạm pháp cả. Chỉ có hai trường hợp trong đó chính nghĩa dừng ở bên mình cho việc coi thường luật pháp; đó là tình huống mặt cụ CÁCH MẠNG, và hai là chỉ trường hợp thánh chiến của Al-Qaeda.

Một điểm khác của người Viết chúng ta; đó là đang trình bày mặt vấn đề hay mặt thật bất kỳ nào, phần lớn thường có và tức khắc của chúng ta là Đổ Lũ cho người khác. Chúng ta như đề nghị với thế bất kỳ 30/4, chúng ta đã hơn 35 năm qua không ngừng đổ lỗi cho Mặt đã bắt rủa Miền Nam, đã phần búi dè dặt mình. Đã có vô số sách của quan chức, tướng tá VNCH quy lỗi cho sự tháo chạy của “đang mình”; những của họ có mặt tác giả nào thà như trách nhiệm chung của chúng ta đối với việc mặt Nước cả. Hoặc như đối với hiện tượng ngày càng có nhiều ca nhấc sĩ về trình diện VN, các nhân sĩ chúng ta liên cao giọng mắng nhiếc họ với đề nghị thảm tử, cho rằng họ có lỗi; lỗi phần búi. Những không thấy có vẻ nhân sĩ hay lãnh tụ chung dè dặt nào tự mình soát xét xem nguyên nhân sâu xa là từ đâu, có phải là do chúng ta không có chính sách, sách lược đúng đắn, mà chỉ biệt hô kêu gọi và chỉ búi thôi, phải chăng chúng ta đang thất bại trong việc “giành dân” với CSVN? Hay như trong việc kiện tụng thì việc cho rằng “tội bèn VC mưu bết miêng người quố gia” cũng là mặt hình thức Đổ Lũ. Hoặc khi bắt kiện, không biệt phần lớn theo thế tức quy định, bắt Default Judgment thì lỗi đổ lỗi là vì không nhận được thông báo của Tòa. Rồi do không biệt luật, bắt tòa án phần, thì mặt liên nếm đề lỗi là tội tên luật sư bên Nguyên chủ trò ma giáo (dirty trick), v.v...

Nghĩa là chúng ta luôn Đòi Lỗi cho một ai đó, mà không hỏi, không bao giờ chịu thừa nhận rằng mình đã có sai sót nào đó, hay nhận rằng sự thất bại là lỗi do chính mình trách nhiệm. Có thể nói rằng người Việt chúng ta hoặc thiêu ý thức TRÁCH NHIỆM đối với việc mình làm, hoặc thiêu DỪNG KHÍ để nhận rằng mình sai.

ĐỐI VỚI HỒ THỐNG PHÁP LÝ MỸ

Phe ta luôn chê bai CS là ngu dốt và tỏ ra khinh thường họ. Với những căn cứ vào lời kêu gọi của ông Hiếu, và của nhiều người khác nữa, thì dường như người CS lại có vẻ như hiểu biết, hay nắm vững, luật pháp của Mỹ hơn chúng ta. Vì phải hiểu biết luật pháp mới có thể vận dụng khai thác để kiếm tiền khác, và người nào chỉ có thiêu hiểu biết luật pháp mới dễ bị lừa gạt bởi những sự hỗn loạn của họ và lý do cho đến những kiện mình. Trong khi đó đang có nhiều bằng chứng cho thấy rằng chúng ta có rất ít hiểu biết về hệ thống pháp lý của nước này, cho quan tâm đúng mức với các giáo dục mình trong lãnh vực luật pháp để rồi biết khai thác nó có lợi cho việc xây dựng Công đồng và cho hoạt động chính trị của mình không.

Các việc kiện tụng báo rõ sự kém hiểu biết của đa số chúng ta đối với hệ thống pháp luật của nước này. Bằng chứng là đã có những vụ có học vấn-bằng cấp học hỏi những khi nhận giấy báo kiện của người khác và giấy triệu tập (summon) của tòa án đã không biết phản ứng cho đúng trong thời hạn luật định để đến phiên phán quyết Default Judgment). Hoặc ngay cả không biết tìm cho đúng mẫu đơn để giao nộp với tòa án. Thậm chí ngay cả không biết những điểm cần biết về vai trò Ban Thẩm Đoàn (Jury) trong vụ án, và những điều luật cần biết liên quan đến việc kiện mà mình đang phải dính líu vào.

Những nhận định đó đây trên các báo chí của người Việt về vai trò của Luật Pháp, của các thẩm phán, của các Luật sư, chúng ta đã có những hiểu biết rất hời hợt đối với hệ thống pháp lý của Mỹ. Chúng ta có vẻ cho rằng đây ai có tiền thì mua kiện gì cũng kiện; hoặc các luật sư thì chỉ tìm cách bày chuy hay kéo dài vụ án để kiếm tiền, và trong kiện tụng đám luật sư này có thể dờ ma giáo để gây khó khăn cho đối phương, v.v...Thật ra, tuy hệ thống pháp lý của Mỹ không hoàn hảo, nhưng dù sao nó cũng là một trong những hệ thống tốt nhất hiện nay trên thế giới. Trong hệ thống đó, tiền nhiên tiền vốn là nguồn lực quan trọng, nhưng điều đó không có nghĩa rằng “nền bậc đâm toạc tay giết” như kiểu của Luật Việt Nam xưa và nay. Chúng ta, Luật sư, cũng như mọi người khác, phải làm để kiếm tiền. Nhưng để kiếm tiền, một luật sư không thể nhún nhường để bị bắt kiện mà không xét xem vụ thân chủ kiện lại của mình có nằm trong tay đờ lý do để kiện hay không (well-founded causes of action) theo LUẬT ĐƠN NH. Nếu kiện bậy (frivolous and irresponsible lawsuits), một luật sư có thể bị phạt tiền hay ngay cả treo bằng hành nghề (disbarment). Hoặc, chúng ta, như là cáo bu của vụ nào đó rằng trong vụ kiện mình đã bị luật sư bên kia dùng thủ thuật xấu (dirty trick) để gây khó khăn. Lỗi cáo bu đó không thể khiến cho ai, có bất kỳ chút ít hiểu biết tí ti thiêu nào về thủ tục tố tụng Mỹ, tin cậy. Bởi vì trong việc xét xử, thủ tục tố tụng được quy định rất

chåt chå, luåt så, ngoài viåc phåi tuân thå theo thå tåc, còn bå giám sát båi quan toåà, và ngoài ra ngå i luåt så phåi hành xå đúng theo đåo đåc pháp lý nåa (legal ethics). Måt luåt så không thå chå vì måt vå kiån mà giå trò ma giåo đå có thå gåp nguy cå bå kiån måt cå bång hành nghå suåt đåi cåa mình.

Måt khác, nå c Må là nåi mà quyån tå do ngôn luån đåc minh đånh trong Hiån Pháp và đåc båo vå kå càng. Våy thì phåi có gì quá đáng låm måi có trång håp måt ngå i bå kiån vì các phát ngôn hay viåt lách cåa mình. Dång nhå nhiåu ngå i phe ta đã hiåu sai vå quyån tå do ngôn luån. Vån tåt thì quyån đó cho phép måi ngå i đåc tå do có nhång phát biåu ý kiån (statements of opinions); nhång đång thåi quyån đó cũng buåc måi ngå i phåi chåu trách nhiåm vå nhång phát biåu så kiån (statements of facts) vå ngå i khác. Chång hån nói rång: "Tôi không nghĩ rång ông B là ngå i chång Cång tích cåc." Đó là måt ý kiån, và ngå i nói không bå bó buåc phåi chång minh. Nhång nåu nói rång: "Ông B làm tay sai cho VC." thì đó låi là måt tuyên bå vå så kiån; så kiån rång "ông B làm tay sai", và ngå i nói câu đó bå buåc phåi trång đån đåy đå bång cå đå håu thuån cho låi nói cåa mình, nåu không så bå xem là vu cáo hay må lå. Nhång trong tình hình hiån nay viåc chång minh måt ngå i làm tay sai hay thân Cång không phåi là viåc då dàng.

Nhiåu ngå i giå đånh rång hå ai có vå VN kinh doanh tåc là có quan hå våi CS và nhå våy có thå dùng đó làm bång cå rång ngå i nhå våy là thân Cång hay tay sai CS. Giå đånh, hay tin nhå våy, là våi vàng và sai. Båi vì hiån nay có đån hàng trăm ngàn công dân Hoa Kå, đå måi gåc gác, có doanh nghiåp hoåc giao thång våi VNCS, và đó là så viåc håp pháp đåc så chåp thuån cåa chính phå Må, nên không thå lý luån rång hå có giao đåch våi VNCS tåc là thân cång hay tay sai CS đåc. Muån chång minh ai đó là tay sai hay thân Cång đòi håi nhång chång cå vång vàng, cå thå hån. Và tåt nhiên đó không là viåc då làm.

Thiåt nghĩ, đã đån lúc ngå i Viåt tå nån chúng ta cån tånh táo nhån låi mình, nhån ra các khuåt tå đåm nåm sâu trong văn hoá và tâm lý cåa mình đå såa đåi; håc tåp cách đå thåa nhån và tôn trång ý kiån khác biåt tå ngå i đåi diån, biåt cách thåa hiåp vì måc tiêu chung; và đåc biåt phåi quan tâm tìm hiåu luåt pháp cåa nå c cå trå và vån đång có låi hå thång pháp luåt đó vào viåc xây đång cång đång mình vång månh và đoàn kåt; tránh khåi cånh " phe ta kiån phe mình , tåo ra nhång så hå pháp lý cho đåi phång khai thác và đánh båi chúng ta, nhång ngå i có chính nghĩa trong tay, ngay trên månh đåt cåa thå giåi Tå DO này.